

Số: 28/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 17 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH LAI CHÂU**

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 361, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 43/2024/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:*

- Chị Trần Thị H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Anh Vũ Thái S, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ 3, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng chị Trần Thị H và anh Vũ Thái S trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Vũ Thái S là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 35 ngày 06/7/2018 của Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Đến nay chị H và anh S đều thực sự tự nguyện ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn nên được chấp nhận.

[2] Chị Trần Thị H và anh Vũ Thái S đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con chung, việc cấp dưỡng nuôi con chung, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình và không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính

đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Vũ Thái S thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Chị Trần Thị H và anh Vũ Thái S có 02 con chung là cháu Vũ Hà Ng, sinh ngày 24/8/2017 và cháu Vũ Hà N, sinh ngày 14/6/2022. Chị Trần Thị H và anh Vũ Thái S đã thỏa thuận:

Chị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các con chung là cháu Vũ Hà Ng và Vũ Hà N cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về phần cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh S thỏa thuận, anh S không cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Anh Vũ Thái S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh S thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Trần Thị H và anh Vũ Thái S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị H và anh Vũ Thái S thỏa thuận, chị H là người nộp toàn bộ lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Xác nhận chị Trần Thị H đã nộp đủ số tiền lệ phí việc Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo biên lai số: 00001069 ngày 24/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THA dân sự thành phố L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

#### **THẨM PHÁN**

*(Đã ký tên, đóng dấu)*

**Nguyễn Bích Nga**